TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2021/HS-ST
Ngày 06-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thúy Mở

Ông Phạm Công Hạ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đ diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Th, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Bùi M Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Văn Đ, sinh năm 1980 tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 1, xã T, huyện Th, thành phố Hải Phòng ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn A và bà Nguyễn Thị Th; Bị cáo đã ly hôn vợ, có 01 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 01/3/2021 đến ngày 04/3/2021 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Nguyễn Văn T; vắng mặt;
2. Anh Nguyễn Văn Đ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo khai do bị nghiện ma túy nên Đ thường xuyên đi mua ma túy về sử dụng. Khoảng 15 giờ ngày 01/3/2021, Đ một mình điều khiển xe đạp mini màu trắng đi từ nhà sang khu vực xã N, huyện Th, thành phố Hải Phòng gặp bạn nghiện tên M (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể). Do quen biết và cùng là người nghiện nên M cho Đ một túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá để sử dụng. Đ nhận túi ma túy và cất giấu vào tất chân bên trái của mình rồi điều khiển xe về nhà. Khi đi được một đoạn thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Đối với chiếc xe xe đạp mini một gióng, màu sơn trắng tạm giữ của Đ, quá trình điều tra xác Đ thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Th (mẹ đẻ của Đ). Bà Th không biết việc Đ sử dụng xe đạp để thực hiện hành vi tàng trữ ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe đạp trên cho bà Th.

Trong vụ án này còn có đối tượng tên M đã cho Đ chất ma túy, quá trình điều tra chưa xác Đ được tên tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở xử lý.

Bản cáo trạng số 87/CT-VKSTN ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Th, thành phố Hải Phòng trình bày lời luận tội đối với bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy một phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám Đ và vỏ bao bì, hai chiếc tất chân màu đen nhãn hiệu Nike đã qua sử dụng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đ của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Th, thành phố Hải Phòng. Lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN Đ CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Th, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Th, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Th đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám Đ số 187/KLGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng số ma túy thu giữ là 0,18 gam ma túy (là loại Methamphetamine), phù hợp lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Văn Đ đã có hành vi cất giấu trái phép 0,18 gam ma túy (là loại Methamphetamine) mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, bị cáo Trần Văn Đ đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung hình phạt "…Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như truy tố và đề nghị kết tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Th đối với bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, nó không những hủy hoại sức khỏe mà còn làm băng hoại về đạo đức của con người, là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm khác nên cần phải xét xử nghiêm.

[4]. Về phần hình phạt: Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào quá trình nhân thân, năm 2011 bị cáo đã bị Ủy ban nhân dân huyện Th ra Quyết định cai nghiện bắt buộc tuy không phải là tiền sự nhưng thể hiện bị cáo chưa chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt để giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét bị cáo không có thu nhập không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy một phong bì niêm phong chất ma túy vỏ bao bì còn lại sau giám định, hai chiếc tất chân màu đen nhãn hiệu Nike đã qua sử dụng.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đ của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT Đ:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Văn Đ 18 (Mười tám) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 01/3/2021.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong chất ma túy vỏ bao bì còn lại sau giám định có chữ ký của những người tham gia dấu niêm phong số 187/MT/PC09, hai chiếc tất chân màu đen nhãn hiệu Nike (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và phiếu nhập kho ngày 08 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy Đ về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý

và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Trần Văn Đ phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn Đ có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Th;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Th;
- Cơ quan THAHSCA huyện Th;
- Trại giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Th;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hồng Lý

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Thị Lý – Hoàng Đức Cảnh	**Lê Thị Hồng Lý**